TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH SƠN** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HNGĐ-ST
Ngày 08/4/2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đình Chung
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lan
Bà Phạm Thị Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Triều – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 49/2023/TLST- HNGĐ ngày 31/10/2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST – HNGĐ, ngày 26 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Chí V, sinh năm 1999;

Nơi cư trú: Xóm M, thôn K, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Thôn D, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q.

Nguyên đơn có mặt; bị đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/10/2023 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Chí V trình bày:

Chị và anh Nguyễn Chí C kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 14/8/2020 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng mới tổ chức đám cưới vào năm 2022. Vợ chồng về nhà chồng ở được 03 ngày, chị mâu thuẫn với mẹ chồng và anh C nên chị dọn đồ và ôm con về nhà mẹ đẻ ở.

Chị ở tại nhà mẹ đẻ được một tháng, chị về lại sống với anh C thì phát hiện anh C ngoại tình với người phụ nữ khác. Vì con nên chị chịu đựng nhưng anh C có ý muốn ly hôn và bảo chị viết giấy ly hôn để anh C đến với người phụ nữ khác. Anh C thường gây gổ với chị nên chị đã ôm con về sống với cha mẹ đẻ được hơn một năm. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Chí C.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Chí L, sinh ngày 25/8/2020. Chị yêu cầu được nuôi con vì con từ nhỏ ở với chị, chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại bản trình bày và biên bản lấy lời khai cùng ngày 01/3/2024, bị đơn anh Nguyễn Chí C trình bày:

Anh và chị Huỳnh Thị Chí V tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với cha mẹ anh nhưng giữa chị V và mẹ anh không hoà thuận nhau, hay có lời qua tiếng lại nên chị V cùng con về sống với cha mẹ chị V. Trong thời gian vợ chồng sống với nhau, anh thừa nhận có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, chị V phát hiện và nói chuyện với anh từ bỏ vì đã có vợ, con nên anh tự nguyện chấm dứt mối quan hệ đó. Thời gian chị V sống ở T, anh cũng thường xuyên về sống với vợ và con. Trước khi bị bắt tạm giam, quan hệ hôn nhân giữa anh và chị V bình thường. Trong khoảng thời gian anh bị tạm giam cho đến nay là 16 tháng, chị V không có đến thăm nuôi anh lần nào. Nay chị V yêu cầu ly hôn, anh mong chị V bỏ qua lỗi lầm cho anh và suy nghĩ lại vì con mà không ly hôn anh, còn nếu chị V cương quyết ly hôn thì Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Chí L, sinh ngày 25/8/2020. Nếu ly hôn, anh đồng ý để chị V nuôi con vì hiện nay anh không có điều kiện nuôi con, còn vấn đề cấp dưỡng nuôi con, sau này anh ra tù có điều kiện sẽ cấp dưỡng và bù đắp cho con sau.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh xác định không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật; các đương sự đã thực hiện đúng theo đúng quy định Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 21, Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147 BLTTDS; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Chí V.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Chí V được ly hôn anh Nguyễn Chí C.

Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Chí L, sinh ngày 25/8/2020 cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng; chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Chị V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Chí C có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Chí V và anh Nguyễn Chí C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 14/8/2020 nên quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh C là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị V và anh C xảy ra mâu thuẫn nên chung sống không có hạnh phúc. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị V và anh C đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Chí V về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Chí C.

[3] Về nuôi con chung: Chị Huỳnh Thị Chí V và anh Nguyễn Chí C có 01 người con chung là Nguyễn Chí L, sinh ngày 25/8/2020, từ nhỏ đến nay đều do chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Q nên không có điều kiện trực tiếp nuôi con. Để đảm bảo sự phát triển về vật chất và tinh thần cho con chung nên Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu L cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Chị Huỳnh Thị Chí V phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định trên, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 1 Điều 235, Điều 266, Điều 267, khoản 1 Điều 273, Điều 280 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Chí V được ly hôn anh Nguyễn Chí C.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Chí L, sinh ngày 25/8/2020 cho chị Huỳnh Thị Chí V tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con chung. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi cần thiết, một trong các bên hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3 Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Chí V phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0001349 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/4/2024). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Đình Chung